

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC LÂM

**PHIẾU CHẤM TỰ ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG THỰC HIỆN THĐT  
NĂM HỌC 2022 – 2023**

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nêu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
I	<b>TIÊU CHUẨN 1: MÔI TRƯỜNG CHÍNH SÁCH</b>	<b>35</b>		
1	<b>Tiêu chí 1: Công tác chỉ đạo điều hành</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	
1.1	Xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện mô hình đảm bảo chất lượng. Định kì hàng tháng kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện theo kế hoạch.	5	5	-QĐ số 72/QĐ-THNL ngày 6/9/2022 về thành lập BCD gồm 15 thành viên, có biểu phân công nhiệm vụ kèm theo - KH số 216/KH-THNL ngày 6/9/2022 về triển khai thực hiện mô hình THĐT - Có kế hoạch KT định kì hàng tháng
1.2	Ban hành các văn bản, quy trình, nội quy sử dụng các hệ thống CNTT; trách nhiệm về quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống; có kiểm soát, đánh giá việc sử dụng: - Nội quy sử dụng, quản lý và lịch khai thác các phòng học - Quy định về quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thiết bị CNTT	7	7	-Ban hành các quyết định: + QĐ số 79/QĐ-THNL ngày 11/10/2021 ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản + Ban hành 8 quy trình và nội quy sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) tại các phòng chức năng và các phòng học. Nội quy sử dụng, quản lý và lịch khai thác các phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng (dán tại các phòng và công khai trên mục trường học điện tử) + Quy định về quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hệ



STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chỉ rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nêu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
				<p>thống thiết bị CNTT (lưu hồ sơ THĐT)            + Có biên bản bàn giao tài sản từ đầu năm học cho CBGVNV quản lý và sử dụng (PHT phụ trách lưu)            - Duy trì nhật ký sử dụng thiết bị, có thống kê, kiểm soát đánh giá việc sử dụng. hàng ngày trên Drive (Lưu trên hệ thống Google Drive)</p>
2	<b>Tiêu chí 2: Nguồn nhân lực</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	
2.1	100% CBQL, GV, NV nhà trường sử dụng các phần mềm ứng dụng công tác quản lý, dạy và học	10	10	<p>-100% CBQL, NV sử dụng các phần mềm trong quản lý: đánh giá thi đua hàng tháng (dgcbeevc), quản lý nhân sự GV, HS, quản lý chuyên môn (CSDL), Tuyển sinh đầu cấp (tsdaucap), quản lý tài sản, tài chính (MISA), thu tiền bán trú, tiền mô hình (SISAP), quản lý phổ cập giáo dục (PCGD), quản lý thông tin báo cáo nội bộ (Google Drive), tương tác, quản lý HS hàng ngày (Enet Viet)            -100% GV sử dụng các phần mềm Word, Powerpoint, Violet 1.9, một số phần mềm hỗ trợ để soạn bài giảng điện tử, bài giảng E-Learning. Giáo viên tiếng Anh sử dụng phần mềm Eduplay hỗ trợ giảng dạy và học tập tiếng Anh.            GV sử dụng các phần mềm để HS tương tác trong dạy học trực tuyến: Azota, Pallet, Kahoot, Quizzi...            - 4/4 NV bảo vệ vận hành hệ thống camera ở mức cơ bản (theo dõi, xem lại thời gian)</p>
2.2	Cán bộ CNTT trường học: - Tham mưu, vận hành hệ công TTĐT và lớp 2 của nhà trường đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả.	5	5	<p>-Cán bộ phụ trách CNTT thực hiện vận hành công TTĐT của trường hoạt động ổn định, hiệu quả            - Thường xuyên kiểm soát theo dõi tình trạng hoạt động của</p>

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nêu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	- Thường xuyên quản lý, kiểm soát, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống CNTT.			công TTĐT, tình trạng của trang thiết bị CNTT dạy học hàng ngày của GVCN ở các lớp (Biểu theo dõi tổng hợp lưu trên Drive) - GV tin quản lý, kiểm soát, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống CNTT tại phòng Tin, Tiếng Anh, khối văn phòng (có lưu sổ theo dõi).
<b>3</b>	<b>Tiêu chí 3: Các điều kiện đảm bảo khác</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	
3.1	Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng gắn với kết quả triển khai, ứng dụng CNTT đối với cá nhân phụ trách CNTT của đơn vị	1	1	- Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng của NV - Có đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của NV phụ trách CNTT.
3.2	Bố trí ngân sách đảm bảo cho việc xây dựng và vận hành mô hình theo quy định	4	4	- Ngân sách dành cho việc xây dựng và vận hành mô hình THĐT được thực hiện theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ (có kinh phí cho bảo trì, bảo dưỡng, kinh phí viết tin bài hàng tháng)
3.3	Hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị; hồ sơ đề xuất sửa chữa, thay thế (biên bản kiểm tra trang thiết bị, hợp đồng bảo trì bảo dưỡng, nghiệm thu...)	3	3	- Ký hợp đồng với Công ty TNHH Vương Vy Anh. Đ/c 68 Thượng Thanh, Long Biên - Lưu đủ hồ sơ bảo trì, sửa chữa, thay thế (biên bản kiểm tra trang thiết bị, hợp đồng bảo trì bảo dưỡng, nghiệm thu...) - Hồ sơ theo dõi tình trạng trang thiết bị, bảo trì, bảo dưỡng hàng tháng lưu trên Drive của trường (c1ngoclam@longbien.edu.vn)
<b>II</b>	<b>TIÊU CHUẨN 2: TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG MÔ HÌNH</b>	<b>40</b>	<b>40</b>	

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chỉ rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nêu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
1	<b>Tiêu chí 1: Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành</b>	15	15	
1.1	Tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng do Thành phố và Quận triển khai	10	10	- Tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng do Thành phố và Quận triển khai (CSDL, MISA, phần mềm thu học phí SISAP, PCGD, DGCBCVC)
1.2	Quản lý, kiểm soát và khai thác hiệu quả thông tin dữ liệu từ các phần mềm ứng dụng dùng chung	5	5	- Quản lý khai thác thông tin nhân sự CBGVNV và HS trên CSDL (CSDL.hanoi.edu.vn) - Quản lý điểm, chuyển đi chuyển đến, điểm danh HS, theo dõi dịch bệnh Covid-19, trên CSDL (CSDL.hanoi.edu.vn) - Quản lý hồ sơ chuyên môn GV, tổ chuyên môn trên CSDL - Đánh giá thi đua tháng trên dgcbccvc (dgcbccvc.hanoi.gov.vn) - Quản lý tài sản, tài chính trên MISA - Thu tiền bán trú, mô hình (SISAP) - Quản lý công tác phổ cập giáo dục (pcgd@moet.edu.vn) Tương tác, quản lý HS hàng ngày (Enet Viet)
2	<b>Tiêu chí 2: Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập</b>	15	15	
2.1	- GV tích cực, chủ động trong việc khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học hiệu quả phù hợp trong công tác dạy học trực tuyến và trực tiếp - Mỗi GV 1 tháng có ít nhất 2 bài giảng điện tử sử dụng phần mềm chuyên môn được đăng tải trên kho tài nguyên của trường.	5	5	- 100% khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học hiệu quả phù hợp trong công tác dạy học - Mỗi GV 1 tháng có ít nhất 2 bài giảng điện tử sử dụng phần mềm chuyên môn được đăng tải trên kho tài nguyên của trường. - TS bài giảng điện tử đưa lên kho học liệu dùng chung

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nếu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
2.2	Kho học liệu tại các lớp học được cập nhật thường xuyên, kịp thời.	5	5	-100% GV có kho học liệu tại các lớp, các bài giảng điện tử được cập nhật hàng tuần.
2.3	- Tỷ lệ GV sử dụng Bảng TTTM mức nâng cao tối thiểu đạt: + Trường thực hiện năm đầu: 20% + Trường thực hiện từ năm thứ 2: thấp nhất 30% - 100% GV, NV sử dụng trang thiết bị CNTT phục vụ công việc chuyên môn.	5	5	- 25/46 GV (54,3%) biết sử dụng bảng tương tác; 15/46 GV (32,6%) có kỹ năng nâng cao. -100% GV sử dụng các thiết bị CNTT như máy tính, máy Prorecter, máy chiếu đa năng
<b>3</b>	<b>Tiêu chí 3: Trang thông tin điện tử</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	
3.1	Hoạt động trang thông tin điện tử (Lớp 1) <b>- Thông tin giới thiệu:</b> + Thông tin chung về nhà trường (lịch sử hình thành, các giai đoạn phát triển, các thành tích đạt được, định hướng phát triển...); + Cơ cấu tổ chức (Thông tin BGH, các tổ bộ môn, giáo viên, nhân viên của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ...) + Thông tin liên hệ, trao đổi, giải đáp thắc mắc của đơn vị với phụ huynh học sinh và các cơ quan, tổ chức bên ngoài khác. <b>- Tin tức, sự kiện, hoạt động</b> Kịp thời, đầy đủ theo quy định (một chuyên mục tối thiểu có tin 01 bài hoạt động hàng tháng của người phụ trách trên các mặt công tác chuyên môn	5	5	Hoạt động trang thông tin điện tử (Lớp 1): Có đầy đủ các MODUN theo quy định, hoạt động thường xuyên và hiệu quả -Thông tin giới thiệu + Thông tin chung nhà trường + Cơ cấu tổ chức + Thông tin liên hệ: SĐT công khai và địa chỉ fanpage nhà trường - Tin tức sự kiện, hoạt động: - Các chuyên mục khác + Văn bản, nội dung công khai + Kho học liệu

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nêu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	và quản lý) - Các chuyên mục: Cập nhật đầy đủ, thường xuyên Kho học liệu điện tử; các nội dung công khai; Hệ thống văn bản chỉ đạo các cấp; Các chuyên mục khác theo quy định.			
3.2	Trang thông tin điều hành nội bộ (Lớp 2) - 100% GV có tài khoản đăng nhập - Vận hành khai thác hiệu quả ngăn thư mục - Có đủ kho tư liệu bài giảng của nhà trường theo quy định - Cập nhật đầy đủ các thông tin, văn bản phục vụ quản lý, điều hành nội bộ của đơn vị	5	5	- 100% GV có tài khoản đăng nhập - Vận hành khai thác hiệu quả ngăn thư mục (có các ngăn thư mục phục vụ công tác điều hành, công tác tuyên truyền, ... - Có đủ kho tư liệu bài giảng của nhà trường theo quy định - Cập nhật đầy đủ các thông tin, văn bản phục vụ quản lý, điều hành nội bộ của đơn vị
<b>III</b>	<b>TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ HẠ TẦNG</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	
<b>1</b>	<b>Tiêu chí 1: Trang thiết bị CNTT</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	
1.1	- Bố trí đúng, đủ theo mô hình. - Lắp đặt và khai thác sử dụng đúng mục đích, yêu cầu.	2	2	-100% các lớp học, phòng học bộ môn có trang bị máy chiếu Projecter, loa, máy tính bàn. 60% lớp học có trang bị máy soi bài - 100% các phòng hành chính (BGH, y tế, văn phòng, kế toán, thư viện) được trang bị đầy đủ máy tính, máy in theo quy định - 100% các trang thiết bị được lắp đặt sử dụng đúng mục đích, yêu cầu.
1.2	Lưu trữ đầy đủ hồ sơ về quản lý trang thiết bị (việc đầu tư, nâng cấp, luân chuyển, bàn giao sử dụng,	3	3	- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ về quản lý trang thiết bị: + Biên bản bàn giao trang thiết bị được đầu tư, nâng cấp

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chi rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nêu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	sửa chữa, thay thế thiết bị, tần suất khai thác sử dụng)			+ Biên bản luân chuyển, bàn giao sử dụng + Biên bản sửa chữa, thay thế thiết bị, tần suất khai thác sử dụng
<b>2</b>	<b>Tiêu chí 2: Hệ thống mạng kết nối</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	
2.1	Mạng LAN: Đảm bảo 100% máy tính, máy in kết nối mạng LAN (tại phòng Tin học và Ngoại ngữ)	3	3	- 100% máy tính tại phòng Tin học kết nối mạng LAN
2.2	Mạng Internet: - Mạng Internet cáp quang đảm bảo tốc độ kết nối từ 45 Mpbs trở lên và có phương án dự phòng trong trường hợp xảy ra sự cố đường truyền. Hệ thống mạng Wifi đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường	2	2	- Có 3 gói Internet cáp quang (2 gói 50 Mpbs (FPT và VNPT) và 1 gói 35 Mpbs (Viettel) - Nhà trường đã lắp đặt mạng Wifi đảm bảo phục vụ hoạt động ổn định ở tất cả các lớp học, các phòng chức năng và các phòng làm việc của BGH, NV
<b>3</b>	<b>Tiêu chí 3: Các điều kiện đảm bảo khác</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	
3.1	An ninh, an toàn thông tin: - 100% máy tính phục vụ công tác quản lý, dạy học được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền - 100% máy tính học sinh có phần mềm diệt virus (bản quyền hoặc miễn phí)	2	2	- 100% máy tính phục vụ công tác quản lý, dạy học được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền BKAV (Kế toán lưu chứng từ chi duy trì) - 100% máy tính học sinh tại 2 phòng tin cài phần mềm diệt virus BKAV miễn phí
3.2	Hệ thống camera giám sát hoạt động hiệu quả, ổn định; có hệ thống màn hình quản lý, theo dõi tập trung hình ảnh của các camera.	2	2	- Hệ thống Camera giám sát (74 mắt) hoạt động hiệu quả, ổn định - Màn hình quản lý, theo dõi tập trung hình ảnh của các camera đặt tại phòng HT, PHT, TPT
3.3	Bố trí phòng/vị trí lắp đặt các thiết bị quản lý	1	1	- Bố trí lắp đặt các thiết bị tại phòng sinh hoạt chuyên môn

STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chỉ rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nêu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	mạng tập trung (có thể sử dụng chung với phòng khác) đảm bảo các điều kiện vận hành			để quản lý mạng tập trung đảm bảo các điều kiện vận hành ổn định
<b>IV</b>	<b>NHÓM ĐIỂM THƯỞNG</b>	<b>10</b>	<b>8</b>	
1	- Đối với cấp TH, THCS: Học sinh đạt giải trong kỳ thi về công nghệ thông tin hoặc ứng dụng công nghệ thông tin cấp Quận, Thành phố, Quốc gia - Đối với cấp mầm non: Ứng dụng thực hiện chương trình phần mềm Kismart, happykid cho trẻ mẫu giáo từ 3 tuổi đến 5 tuổi	2	1	Có HS tham gia và đạt giải cuộc thi Toán, Tiếng Anh qua mạng
2	Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong các hội thi đạt giải ở các cấp; khai thác có hiệu quả phần mềm chuyên môn và sử dụng thành thạo bảng TTTM trong dạy học tích cực	3	3	-Có GV đạt giải Nhi Hội thi GVG cấp Quận
3	Sáng kiến, sáng tạo ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập có thể áp dụng rộng rãi trong các nhà trường được các cấp ghi nhận	2	2	-Đi đầu khối TH ứng dụng phần mềm <a href="http://hsdttruong.qlgd.edu.vn">http://hsdttruong.qlgd.edu.vn</a> để quản lý hồ sơ chuyên môn của GV
4	Tạo lập được cơ sở dữ liệu của học sinh và giáo viên, tương tác trực tuyến với phụ huynh học sinh trong việc quản lý học sinh hàng ngày thông qua ứng dụng CNTT	2	1	-ƯDCNTT trên phần mềm CSDL.hanoi.edu.vn tạo lập cơ sở dữ liệu của HS và GV
5	Các nhà trường chủ động trong việc bước đầu số hoá và chuyển đổi số trong công tác quản lý. Sử dụng được các dữ liệu phát sinh từ phần mềm phục	1	1	-ƯDCNTT trong công tác quản lý HS nghỉ học, HS bán trú



STT	Nội dung đánh giá	Điểm	Điểm tự đánh giá	Đánh giá, phân tích chỉ rõ các tiêu chí đạt điểm tối đa (Nêu rõ minh chứng: Số Văn bản kế hoạch hoặc Quyết định..., Đường link minh chứng, Số liệu...), nguyên nhân cụ thể trừ điểm
	vụ công tác điều hành hàng ngày.			
	<b>TỔNG ĐIỂM</b>	<b>100</b>	<b>98</b>	



**Nguyễn Thị Bích Huyền**

